TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **71**/2018/HS-ST
Ngày: 05-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Trần Trường Phát**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Văn Xuân** - Cán bộ hưu trí.

2. Ông **Phạm Quang Nghĩa** - Chủ tịch Hội Cựu chiến binh huyện Xuân Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Hạ** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Huệ** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 05 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 47/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh năm 1976 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp V, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1927 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1929; Có vợ Phan Thị K, sinh năm 1982 (đã ly hôn) và có 02 người con sinh năm 2009 và sinh năm 2011; Tiền án: có 01 tiền án (tại bản án số 13/2016/HSST ngày 14 tháng 01 năm 2016, Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 14 tháng 7 năm 2016); Tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29 tháng 01 năm 2018. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1984; Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

2. Ông **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1972; Nơi cư trú: ấp V, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Có mặt*)

** Người làm chứng*:

1. Bà **Nguyễn Thị Ngọc H**, sinh năm: 1980; Nơi cư trú: ấp V, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

2. Ông **Nguyễn V**, sinh năm: 1991; Nơi cư trú: ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

3. Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1973; Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

4. Ông **Trương Q**, sinh năm: 1960; Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

5. Ông **Lương Văn T**, sinh năm: 1991; Nơi cư trú: ấp H, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

6. Ông **Trịnh Quốc C**, sinh năm: 1992; Nơi cư trú: ấp V, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

7. Bà **Phan Thị K**, sinh năm: 1982; Nơi cư trú: ấp V, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 20 ngày 29 tháng 01 năm 2018, Công an huyện Xuân Lộc bắt quả tang Nguyễn Văn D đã có hành vi tàng trữ 01 gói nylon màu trắng hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy. Qua làm việc Nguyễn Văn D khai là ma túy tổng hợp của Nguyễn Văn D với mục đích cất giấu để sử dụng.

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Văn D là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2014 cho đến nay. Cuối tháng 12/2017, được bạn bè giới thiệu Nguyễn Văn D biết được số điện thoại của đối tượng tên H không rõ nhân thân lai lịch là người chuyên bán ma túy tổng hợp cho người nghiện. Khoảng 07 giờ ngày 27 tháng 01 năm 2018, Nguyễn Văn D liên lạc với H để hỏi mua 01 gói ma túy tổng hợp với giá 200.000 đồng. H đồng ý và nói cho Nguyễn Văn D biết, H đang trên đường từ thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận. Khi nào xe gần đến sẽ điện thoại cho Nguyễn Văn D và hẹn gặp nhau ở cầu T thuộc xã S, huyện Xuân Lộc, để giao dịch mua bán ma túy. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, H điện thoại nên Nguyễn Văn D đến cầu T đứng chờ. Một lúc sau, H từ xe khách xuống đưa cho Nguyễn Văn D 01 gói ma túy tổng hợp cho biết gói ma túy tổng hợp trên có giá 700.000 đồng. Nguyễn Văn D cầm gói ma túy bỏ vào túi áo và trả cho H số tiền 200.000 đồng. Sau đó, Nguyễn Văn D đem gói ma túy về nhà sử dụng một mình trong tolet còn lại Nguyễn Văn D cất giữ trong người. Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 29 thánh 01 năm 2018, Nguyễn Thị T là bạn gái Nguyễn Văn D gọi điện thoại và nhắn tin nhờ Nguyễn Văn D đi đến nhà bà T ở xã X để lấy tiền góp. Sau đó, Nguyễn Văn D điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen vàng, biển kiểm soát 60-387.69 đi lấy tiền góp nhưng không được nên quay về. Cùng lúc này, lực lượng Cảnh sát hình sự theo sự phân công của lãnh đạo gồm có anh Lương Văn T và anh Trịnh Quốc C đang tiến hành tuần tra hóa trang, mật phục trên địa bàn xã X thì phát hiện Nguyễn Văn D có dấu hiệu nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính nhưng Nguyễn Văn D không chấp hành và tăng ga bỏ chạy. Anh C và anh T tiến hành truy đuổi và yêu cầu Nguyễn Văn D dừng

xe lại nhưng Nguyễn Văn D vẫn tiếp tục tăng tốc độ bỏ chạy theo tuyến quốc lộ 1A rồi rẽ vào đường A thuộc ấp T, xã X, huyện Xuân Lộc thì gặp khúc cua gấp nên tự té ngã. Ngay sau đó, lực lượng Công an đến soi đèn chiếu sáng kiểm tra thì phát hiện 01 gói nilon màu trắng nghi là ma túy tại vị trí bên trong hàng rào cách chỗ Nguyễn Văn D đang nằm khoảng 30cm nên đã phối hợp với Cảnh sát ma túy Công an huyện Xuân Lộc lập biên bản phạm tội quả tang. Nguyễn Văn D thừa nhận 01 gói nilon màu trắng là ma túy mua để sử dụng, khi té ngã nên gói ma túy văng ra ngoài nhưng Nguyễn Văn D không ký vào biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong và phong bì niêm phong. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, ngay sau khi bị bắt, tạm giữ để làm việc, Nguyễn Văn D vẫn thừa nhận hành vi cất giữ ma túy để sử dụng, nhưng đến ngày 02/02/2018 Nguyễn Văn D thay đổi lời khai không thừa nhận hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng của mình.

Bản kết luận giám định số 129/PC54-GĐMT ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng là 2,6409gam, loại Methamphetamine. Trọng lượng còn lại sau khi giám định là 2,5876gam.

Bản kết luận giám định số 295/PC54-GĐMT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định có hàm lượng Methamphetamine là 62,85%. Khối lượng Methamphetamine trong 2,6409gam mẫu là 1,6598gam.

Vật chứng vụ án thu giữ: 01 phong bì niêm phong mẫu vật sau giám định số 295/PC54-GĐMT ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 quẹt ga màu xanh lá; 01 nỏ thủy tinh đã hỏng; 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Samsung Galaxy J3 màu bạc đã cũ; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen vàng, biển kiểm soát 60-387.69.

Bản cáo trạng số 65/CT-VKS-HS ngày 26 tháng 4 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố Nguyễn Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Khoảng 02 giờ 20 phút ngày 29 tháng 01 năm 2018, lực lượng Cảnh sát hình sự và Cảnh sát ma túy Công an huyện Xuân Lộc phối hợp kiểm tra và bắt quả tang Nguyễn Văn D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nylon hàn kín, kích thước 05x08 cm, bên trong đều có chứa các hạt tinh thể màu trắng. Kết quả giám định: Tinh thể màu trắng (kí hiệu M) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, trọng lượng là 2,6409 gam, loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Qua các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ và tranh tụng tại phiên tòa đã đủ cơ sở kết luận bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tài liệu chứng cứ thu thập hoàn toàn khách quan, đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma

túy theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14.

Bị cáo có tình tiết tăng nặng là tái phạm, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ:

- Khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, bên trong đều chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 quẹt ga màu xanh lá và 01 nỏ thủy tinh đã hỏng; Trả cho bà Nguyễn Thị T 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Samsung Galxy J3 màu bạc đã cũ và trả cho ông Nguyễn Văn M 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen vàng, biển kiểm soát 60-387.69.

Đối với người thanh niên tên H mà Nguyễn Văn D khai đã mua ma túy tổng hợp, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên tách ra tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Bị cáo Nguyễn Văn D tự bào chữa: bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thống nhất với bản cáo trạng, ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc. Bị cáo mua ma túy để sử dụng nên dẫn đến vi phạm pháp luật, bị cáo nhận thấy hành vi của mình trái với quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để có cơ hội sớm về hòa nhập với cộng đồng và chăm sóc cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là Methamphetamine với trọng lượng 2,6409gam trong đó hàm lượng Methamphetamine là 62,85%. Do đó bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2179/QH14.

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được nhân thân lai lịch địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xử lý.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo biết được ma túy tổng hợp là chất ma túy bị nghiêm cấm mua bán, tàng trữ và sử dụng trái phép. Nhưng chỉ vì cần có ma túy để sử dụng mà bị cáo đã có hành vi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm do bị cáo đã bị kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội mới. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải. Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, có con còn nhỏ. Do đó, cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14.

[5] Về vật chứng: 01 phong bì được niêm phong số 295/PC54-GĐMT ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai bên trong có chứa thành phần Methaphetamine là vật cấm lưu hành; 01 quẹt ga màu xanh lá và 01 nỏ thủy tinh đã hỏng bị cáo dùng làm công cụ phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14; điểm a, c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Samsung Galxy J3 màu bạc đã cũ do bà Nguyễn Thị T là chủ sở hữu hợp pháp, không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo; xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen vàng, biển kiểm soát 60-387.69 do ông Nguyễn Văn M là chủ sở hữu hợp pháp, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nhưng ông Nguyễn Văn M không biết, nên căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14, điểm a, c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả cho chủ sở hữu hợp pháp.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14:

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Văn D - 02** (*Hai*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 01 năm 2018.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 và khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14; điểm a, c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (*Một*) phong bì niêm phong mẫu vật sau giám định số 295/PC54-GĐMT ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 (Một) quẹt ga màu xanh lá; 01 (Một) nỏ thủy tinh đã hỏng, hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo biên bản bàn giao nhận vật chứng ngày 03 tháng 5 năm 2018 và biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 03 tháng 7 năm 2018.

Trả cho bà Nguyễn Thị T 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Samsung Galxy J3 màu bạc đã cũ, hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo biên bản bàn giao nhận vật chứng ngày 03 tháng 5 năm 2018.

Trả cho ông Nguyễn Văn M xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen vàng, biển kiểm soát 60-387.69, hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo biên bản bàn giao nhận vật chứng ngày 03 tháng 5 năm 2018.

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và ông Nguyễn Văn M được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Thị T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- CCTHADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Trần Trường Phát